

Bản án số: 15/2018/HNGĐ - ST
Ngày 12 /6/2018
V/v" Ly hôn, tranh chấp nuôi con"

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẬU LỘC -TỈNH THANH HÓA

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Chuyên

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trịnh Công Kiều

Ông Phan Văn Lâm

-Thư ký phiên tòa: Bà Trương Mỹ Dung - Thư ký Tòa án

Tòa án nhân dân huyện Hậu Lộc.

- Đại diện Viện kiểm sát ND huyện Hậu Lộc tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Thụy Cẩm - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hậu Lộc xét xử công khai sơ thẩm vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 49/2018/TLST-HNGĐ ngày 12/3/201 về việc " Ly hôn, tranh chấp nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2018/QĐXXST - HNGĐ ngày 10/5/2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 10/2018/QĐST – HNGĐ ngày 22/5/2018, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Mai Thị H - Sinh năm: 1983.

Nơi ĐKKHKT: Thôn P. Đ, xã P. L, huyện Hậu Lộc, Thanh Hóa

Chỗ ở hiện nay: Thôn T. L, xã Q. L, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa.

2. Bị đơn: Anh Cao Văn H1 - Sinh năm: 1979.

Địa chỉ: Thôn P. Đ, xã P. L, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa

Tại phiên tòa có mặt chị H vắng mặt anh H1.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1.Theo nguyên đơn chị Mai Thị H trình bày:

**Về hôn nhân:* Chị và anh Cao Văn H1 kết hôn trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã P. L, huyện Hậu Lộc vào ngày 28/4/2014. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc được khoảng 1 năm phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do khó khăn về kinh tế mà vợ chồng không thể tìm ra cách giải quyết. Bên cạnh đó thì anh H1 lạnh nhạt trong chuyện tình cảm vợ chồng, không quan tâm vợ con. Vợ chồng đã ly thân từ cuối tháng 8 năm 2016 cho đến nay không ai quan tâm đến ai. Nay chị xét

thấy tình cảm vợ chồng không còn nên chị làm đơn đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh H1.

**Về con chung:* Chị và anh Cao Văn H1 có 01 con chung, cháu tên là Cao Quỳnh Ph, sinh ngày 18/12/2014. Ly hôn nguyện vọng của chị H xin được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu Ph và không yêu cầu anh H1 phải có trách nhiệm cấp dưỡng đóng góp nuôi con chung cùng chị.

**Về tài sản và công nợ:* Chị và anh Cao Văn H1 không có tài sản chung, không vay nợ ai và cũng không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án tiến hành triệu tập hợp lệ anh Cao Văn H1 nhiều lần nhưng anh H1 không đến Tòa án để làm việc. Tòa án đã tiến hành các thủ tục niêm yết các văn bản tố tụng tại địa phương xã P. L nơi anh H1 cư trú theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

2. Đối với bị đơn:

Trong quá trình thụ lý và giải quyết vụ án, Tòa án đã triệu tập hợp lệ anh Cao Văn H1 đến Tòa để giải quyết việc ly hôn nhưng anh H1 đều vắng mặt. Tòa án nhân dân huyện Hậu Lộc đã về gia đình và địa phương để giao thông báo thụ lý vụ án, giấy triệu tập; thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cho anh Cao Văn H1 nhưng anh H1 vắng nhà, Tòa án lập biên bản giao cho ông Cao Tiến D là bố đẻ của anh H1, ông D hứa sẽ có trách nhiệm giao lại cho anh H1 và Tòa án cũng đã niêm yết công khai các văn bản tố tụng tại trụ sở UBND xã P. L theo đúng quy định. Nhưng anh H1 đều vắng mặt không có lý do.

Ngày 22/5/2018, Tòa án nhân dân huyện Hậu Lộc đã đưa vụ án ra xét xử. Tại phiên tòa có mặt chị Mai Thị H, nhưng anh Cao Văn H1 vắng mặt lần thứ nhất không có lý do nên Tòa án đã quyết định hoãn phiên tòa và tiếp tục đưa vụ án ra xét xử lần thứ hai vào ngày 12/6/2018.

****Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa:***

Việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự của Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, thư ký phiên tòa và nguyên đơn, bị đơn trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Mai Thị H. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 56; Điều 58 Luật Hôn nhân và gia đình.

-Về hôn nhân: Xử cho chị Mai Thị H được ly hôn đối với anh Cao Văn H1.

-Về con chung: giao cháu Cao Quỳnh Ph, sinh ngày 18/12/2014 cho chị Mai Thị H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, anh H1 không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị H.

-Về tài sản và công nợ: chị Mai Thị H không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1].Về tố tụng: Việc ly hôn, tranh chấp về nuôi con giữa chị Mai Thị H và anh Cao Văn H1 là tranh chấp Hôn nhân và gia đình, mặt khác anh H1 cư trú tại thôn P. Đ, xã Phú Lộc, huyện Hậu Lộc nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hậu Lộc, quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án nhân dân huyện Hậu Lộc đã triệu tập hợp lệ anh Cao Văn H1 nhiều lần để tiến hành các thủ tục tố tụng với tư cách là bị đơn trong vụ án nhưng anh Cao Văn H1 đều vắng mặt không có lý do. Tòa án nhân dân huyện Hậu Lộc đã về gia đình và địa phương nơi anh H1 đang sinh sống để tổng đạt các văn bản tố tụng, như Thông báo thụ lý vụ án; Thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; Quyết định đưa vụ án ra xét xử theo đúng quy định của bộ luật tố tụng dân sự, mặc dù đã nhận được tất cả các văn bản tố tụng, nhưng anh H1 vẫn cố tình không đến Tòa án để giải quyết vụ án do chị H khởi kiện về việc xin ly hôn anh.

Tại phiên tòa lần thứ nhất ngày, ngày 22/5/2018 có mặt chị Mai Thị H, nhưng anh Cao Văn H1 vắng mặt nên Tòa án đã quyết định hoãn phiên tòa và tiếp tục đưa vụ án ra xét xử lần thứ hai vào ngày 12/6/2018, anh H1 vắng mặt lần thứ hai không có lý do. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 BLTTDS, Hội đồng xét xử quyết định tiến hành xét xử vụ án với sự vắng mặt của bị đơn anh Cao Văn H1.

[2]. Về nội dung vụ kiện: Trong quá trình giải quyết vụ án chị Mai Thị H vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, anh Cao Văn H1 vắng mặt không rõ lý do nên các đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án. Chị H đề nghị HĐXX giải quyết theo quy định của pháp luật.

- *Về hôn nhân:* Chị Mai Thị H và anh Cao Văn H1 kết hôn trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã P. L, huyện Hậu Lộc. Như vậy là hôn nhân hợp pháp.

Sau khi kết hôn, theo chị H trình bày vợ chồng chung sống hạnh phúc được khoảng 1 năm thì phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là

khó khăn về kinh tế mà vợ chồng không thể tìm ra cách giải quyết. Bên cạnh đó thì anh H1 lạnh nhạt trong chuyện tình cảm vợ chồng, không quan tâm vợ con, anh H1 bỏ bê công việc gia đình nên vợ chồng thường xảy ra mâu thuẫn, không thể khắc phục được nên tháng 8 năm 2016, vợ chồng đã sống ly thân không ai quan tâm đến ai nữa. Nay chị xét thấy tình cảm không còn nên đề nghị HĐXX giải quyết cho chị được ly hôn với anh H1. Mặc dù biết việc Tòa án triệu tập để giải quyết việc chị H xin ly hôn nhưng anh H1 cố tình không đến, vì vậy Tòa án không thể tiến hành hòa giải giữa hai bên. Anh H1 cố tình không đến chứng tỏ anh H1 có ý bỏ mặc, không quan tâm đến việc giải quyết việc hôn nhân của anh và chị H.

Hội đồng xét xử xét thấy mâu thuẫn giữa hai vợ chồng đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên HĐXX chấp nhận yêu cầu của chị H xin ly hôn đối với anh H1 là có căn cứ và phù hợp với tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

-Về con chung: Chị Mai Thị H xác định chị và anh H1 có 01 con chung với nhau, cháu Cao Quỳnh Ph, sinh ngày 18/12/2014, hiện tại cháu đang ở với chị H. Ly hôn chị H đề nghị được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Ph.

Xét điều kiện thực tế từ khi vợ chồng ly thân nhau cho đến nay cháu Cao Quỳnh Ph đã được Chị Mai Thị H chăm sóc, nuôi dưỡng và phát triển tốt. Hơn nữa cháu còn nhỏ rất cần sự chăm sóc của người mẹ. Hiện tại chị H có việc làm và thu nhập ổn định. Do vậy, để tránh sự xáo trộn về tâm lý, thay đổi chỗ ở, môi trường sống ảnh hưởng đến sự phát triển bình thường của cháu nên giao cho Chị Mai Thị H trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng cháu Cao Quỳnh Ph là phù hợp.

Về cấp dưỡng: Chị Mai Thị H không yêu cầu anh Cao Văn H1 cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị nên HĐXX miễn xét.

Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa anh H1 đều vắng mặt, cũng không có ý kiến phản hồi về việc ly hôn cũng như trách nhiệm nuôi dưỡng con chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Về tài sản và công nợ: Chị Mai Thị H xác định vợ chồng chị không có tài sản chung, cũng như không có tài sản riêng; Không vay nợ ai và cũng không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên miễn xét. Nếu sau này anh H1 có yêu cầu thì dành quyền cho anh H1 khởi kiện yêu cầu giải quyết bằng một vụ án dân sự khác.

[3].Về án phí: Chị Mai Thị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm..

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

***Áp D:** Khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228; Khoản 3 Điều 144; Khoản 4 Điều 147; Điều 271; Khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Khoản 1 Điều 56; Điều 58 Luật Hôn nhân và gia đình.

Điểm a khoản 1 Điều 24; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

***Xử:** *Vắng mặt anh Cao Văn H1.*

***Chấp nhận đơn khởi kiện của chị Mai Thị H xin ly hôn và nuôi con chung đối với anh H1.**

-Về hôn nhân: Chị Mai Thị H được ly hôn anh Cao Văn H1.

-Về con chung: Giao cháu Cao Quỳnh Ph cho chị Mai Thị H được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Hiện tại chị H không yêu cầu anh H1 phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị.

Anh H1 có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung không ai được cản trở.

***Về án phí:** Buộc chị Mai Thị H phải chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị H đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2017/0002923 ngày 09 tháng 3 năm 2018. Chấp nhận chị H đã nộp đủ.

***Về quyền kháng cáo, kháng nghị:** Án xử công khai có mặt chị Mai Thị H, vắng mặt anh Cao Văn H1.

Chị H có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Anh H1 có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ theo quy định của pháp luật. Viện kiểm sát có quyền kháng nghị bản án theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Hậu Lộc;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS huyện Hậu Lộc;
- Phòng KT ngH1 vụ, TAND tỉnh Thanh Hóa;
- UBND xã P. L;
- Lưu hồ sơ;

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã Ký)

Nguyễn Xuân Chuyên